

Bản án số: 12/2021/DS-ST
Ngày 20-04-2021
V/v Tranh chấp về yêu cầu bồi
thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Công Định

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan

Ông Lê Ngọc Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19, 20 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 118/2020/TLST-DSTC ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 03 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1944 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977 (có mặt)

- Chị Trần Thị H1, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG

Người làm chứng:

- Bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1963 (có mặt)

- Anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1961 (có mặt)

- Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1952 (vắng mặt)

- Bà Trần Thị K, sinh năm 1968 (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1969 (có mặt)

- Chị Thân Thị H2, sinh năm 1975 (có mặt)

Đều địa chỉ: Tổ dân phố C, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 18/07/2020 cùng các lời khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày: Bà và ông Nguyễn Xuân M có quan hệ là chị dâu, em chồng. Giữa bà và ông M không có mâu thuẫn gì. Khoảng 08h ngày

19/12/2017, bà có sang nhà ông Nguyễn Xuân Hồng (là chồng của bà) chơi, khi bà sang nhà ông H3 thì khi đó có ông H3 ở nhà, một lúc sau có ông Nguyễn Xuân P, bà Trần Thị K (vợ ông Nguyễn Xuân P), bà Đ (cháu dâu ông H3), ông Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Y (vợ của ông M) đến. Khi ông M đến khi nhìn thấy bà ở đó thì ông M lao vào đánh bà, cụ thể: Ông M tát bà, đấm đá bà và túm tóc bà và du bà ngã vào tấm bê tông. Khi đó bà K, bà Đ, ông P, bà Y có nhìn thấy sự việc nhưng không kịp can ngăn. Khi đó con trai bà là Nguyễn Xuân D, sinh năm 1969, con dâu là chị Thân Thị H2, sinh năm 1975 nghe thấy tiếng bà kêu nên có đến và đưa bà đi viện đa khoa huyện Lục Nam cấp cứu.

Bà nằm điều trị tại bệnh viện huyện Lục Nam một ngày, sau đó chuyển viện xuống bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Bà nằm viện điều trị tại bệnh viện Bắc Giang từ ngày 21/12/2017 đến ngày 25/12/2017. Khi bệnh đỡ thì bà về bệnh viện Bắc Giang cho ra viện. Một thời gian sau thì bà tái phát và lại phải vào bệnh viện huyện Lục Nam điều trị từ ngày 19/02/2018 đến ngày 02/03/2018. Tổng ba đợt điều trị là 28 ngày. Trong thời gian bà nằm viện thì con bà là Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977 và con dâu là chị Trần Thị Nguyệt, sinh năm 1980, địa chỉ: Tổ dân phố C, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG chăm sóc và nuôi dưỡng bà.

Sau khi sự việc xảy ra bà có đề nghị tổ dân phố Chăm Cũ giải quyết, sau khi hòa giải tại tổ dân phố thì ông M có đồng ý bồi thường bà một khoản tiền tuy nhiên đến nay ông M chưa bồi thường cho bà khoản tiền nào.

Tổng số tiền bà phải bỏ ra chi phí tại bệnh viện gồm:

1. Tiền viện phí tại bệnh viện Bắc Giang: 1.200.000 đồng;
2. Tiền viện phí tại bệnh viện huyện Lục Nam: 4.800.000 đồng;
3. Tiền mua thuốc theo đơn: 5.778.500 đồng.

Ngoài ra, trong thời gian bà nằm viện không làm việc được mất thu nhập của bản thân là $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 28 \text{ ngày} = 5.600.000 \text{ đồng}$. Trước khi bị ông M đánh thì bà làm nghề làm hàng mã, thu nhập bình quân của bà là $200.000 \text{ đồng/ngày}$.

Tiền mất thu nhập của người nuôi bà trong thời gian nằm viện với mức $400.000 \text{ đồng/ngày} \times 28 \text{ ngày} = 11.200.000 \text{ đồng}$. Con trai bà và vợ của con trai bà làm cai xây dựng thu nhập bình quân $400.000 \text{ đồng/ngày}$.

Bà Y cầu ông M phải bồi thường về tổn thất tinh thần cho bà số tiền là 10.000.000 đồng.

Tổng số tiền bà Y cầu ông M phải bồi thường cho bà là 38.578.500 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bà T vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện như đã trình bày.

Bị đơn là ông Nguyễn Xuân M trình bày: Ông và bà T có quan hệ là bà T là chị dâu ông. Trước khi xảy ra sự việc tại nhà ông H3 ngày 19/12/2017 thì giữa ông và bà T không có mâu thuẫn gì với nhau. Lý do ngày 19/12/2017 ông có mặt tại nhà ông H3 là vì ông nghe thấy có người nói là bà T và anh D (con trai bà T) tới nhà ông H3 đòi đất, mà thời điểm đó ông H3 đang ốm, ông đang làm ngoài đồng và đi về nhà ông H3. Khi ông về nhà ông H3 thì thấy ở đó có anh D ngồi bàn uống nước ở trong nhà ông H3, ông H3, bà T ngồi ngoài hiên, chị Kiểm, anh Phú, bà Y khi đó cũng ở đó. Ông có hỏi bà T về việc ông H3 ốm sao

lại đến đòi đất cát, nhưng bà T không nghe, ông có cầm tay bà T dắt dậy, ông chưa kịp dắt tay bà T thì bị anh D là con bà T đánh nên ông bỏ chạy, về sau ông được nghe nói lại là bà T giằng gậy của ông H3 nhưng không được nên ngã ra chỗ giếng nước ở gần chỗ bà T ngồi và bị thương. Việc này ông không được chứng kiến mà chỉ nghe kể lại. Ông khẳng định ông không đánh bà T như bà T khai, việc này đã được hòa giải ở thôn hai lần, tại buổi làm việc ở thôn thì tổ hòa giải có đến làm việc với ông H3 và ông H3 xác định việc bà T bị thương là do bà T tự giằng gậy của ông H3 ngã chứ không ai đánh. Do đó, bà T yêu cầu ông bồi thường số tiền 38.578.500 đồng quan điểm của ông là không đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay ông M giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân H trình bày: Anh là con trai thứ 4 của bà T, hiện nay bà T đang ở cùng anh. Sự việc xảy ra ở nhà bố anh là ông H3 anh không được chứng kiến. Anh chỉ biết sự việc khi bà T ở viện điều trị tại bệnh viện Lục Nam từ ngày 19/12/2017 đến ngày 21/12/2017 thì chuyển viện xuống bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ ngày 21/12/2017 đến ngày 25/12/2017 thì ra viện, sau đó vì dư chấn của vết thương nên lại tiếp tục điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ ngày 19/02/2018 đến ngày 02/03/2018. Trong thời gian mẹ anh nằm viện thì anh và vợ anh là chị Trần Thị H1 thay nhau nuôi mẹ anh. Khi đó anh làm nghề thợ xây, thu nhập hàng ngày là 350.000 đồng, còn vợ anh cũng làm xây dựng nhưng thu nhập là 250.000 đồng/ngày. Nay mẹ anh khởi kiện yêu cầu ông M phải bồi thường các khoản như đã trình bày quan điểm của anh là nhất trí để mẹ anh yêu cầu bồi thường cả phần mất thu nhập của anh trong thời gian nuôi mẹ anh ở viện, anh đề nghị Tòa án không đưa vợ chồng anh vào tham gia tố tụng trong vụ án này.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị H1 trình bày: Chị là vợ của anh Nguyễn Xuân H, những lời khai anh H đã trình bày chị đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Người làm chứng bà Đỗ Thị Y trình bày: Bà là vợ của ông Nguyễn Xuân M và là chị em dâu với bà T. Bà xác định ngày 19/12/2017 bà có mặt tại nhà ông Nguyễn Xuân Hồng và bà không thấy ông M đánh bà T như bà T đã trình bày, bà cam đoan lời khai của bà là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Người làm chứng ông Nguyễn Xuân P trình bày: Ông và ông M có quan hệ là chú cháu ruột, bà T là thím dâu của ông. Ngày 19/12/2017 khi ông tới nhà ông H3 thì đã có bà T, anh D, ông H3 ở đó. Ông xác định không có việc bà T bị ông M đánh như bà T khai, khi đó giữa bà T, ông M và ông có lời qua tiếng lại thì anh D có ở trong nhà lao ra và đuổi đánh ông và ông M. Ông cam đoan lời khai của ông là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Người làm chứng anh Nguyễn Xuân D trình bày: Anh là con của bà Nguyễn Thị Thành và cháu gọi ông M là chú ruột. Ngày 19/12/2021 anh và mẹ anh là bà T có tới nhà ông H3 là bố anh chơi và thăm nom bố anh ốm. Khi đến đó thì anh D ngồi trong bàn uống nước trong nhà còn bà T và ông H3 ngồi nói chuyện ở ngoài hiên. Từ vị trí anh ngồi có thể quan sát được mẹ anh và bố anh nói chuyện. Một lúc sau thì anh thấy có bà Y, ông P, bà Đ, bà K, ông M đến nhà ông H3, giữa ông M và mẹ anh có xảy ra cãi nhau và ông M đã tát vào mặt mẹ

anh và đá mẹ anh ngã ra, khi thấy mẹ anh kêu thì anh lao ra và bị ông M và ông P đuổi đánh. Anh cam đoan lời khai của anh là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Người làm chứng là chị Thân Thị H2 trình bày: Chị là con dâu và bà T và cháu dâu ông M. Sự việc xảy ra ngày 19/12/2017 tại nhà ông H3 chị có được chứng kiến. Khi chị thấy có tiếng cãi nhau thì chị chạy lên thì thấy ông M đang đánh bà T, sau đó bà T bị chảy máu đầu nên chị đưa bà T đi viện cấp cứu. Chị cam đoan lời khai của chị là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Căn cứ vào các Điều 170, Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng trong vụ án là bà Trần Thị Đ, bà Trần Thị K đã được Tòa án triệu tập và tổng đạt các văn bản theo quy định của pháp luật. Tại phiên Tòa hôm nay những người trên vắng mặt lần 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về nội dung của vụ án: Ngày 19/12/2018, tại nhà ông Nguyễn Xuân Hồng, thôn C, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG xảy ra sự việc sự việc cãi nhau giữa bà Nguyễn Thị Kim T và người nhà bên phía ông Nguyễn Xuân Hồng. Trong quá trình lời qua tiếng lại, bà T cho rằng bà đã bị ông Nguyễn Xuân M là em trai của ông H3 đánh vào vùng đầu dẫn đến bà bị chảy máu và phải đi bệnh viện huyện Lục Nam cấp cứu. Ông M cho rằng ông không đánh bà T, thương tích của bà T có là do bà T giằng gậy chống tay của ông H3 nhưng không được nên tự ngã ra

còn ông không đánh bà T.

[2.2] Xét chứng cứ và yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị Kim T, HĐXX thấy: Chứng cứ bà Nguyễn Thị Kim T cung cấp cho Tòa án là bảng kê chi phí khám, chữa bệnh, đơn thuốc và các phiếu thu tính tiền. Bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh bà bị ông M đánh. Sau khi sự việc xảy ra, không có biên bản hiện trường do cơ quan chuyên môn lập, bà T và ông M đều cung cấp được người làm chứng tuy nhiên người làm chứng trong vụ án lời khai đều không đồng nhất và không có căn cứ nào đưa ra để chứng minh cho ý kiến của mình. Căn cứ vào các tài liệu Tòa án thu thập được tại Công an TT Đồi Ngô thể hiện bà T không có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông M, không có biên bản nào thể hiện ông M đánh bà T gây thương tích đến mức phải đi bệnh viện điều trị. Tại thôn Chăm Cũ, TT Đồi Ngô tổ hòa giải thôn đã làm việc và hòa giải xong, tại các biên bản hòa giải này không xác định được ông M đánh gây thương tích cho bà T. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bà Nguyễn Thị Kim T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh thương tích của bà T đi điều trị tại Bệnh viện là do ông M đánh. Do đó, không chấp nhận yêu cầu bồi thường về sức khỏe của anh. Do yêu cầu bồi thường về sức khỏe không được chấp nhận, nên các yêu cầu khác cũng không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 170, Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T không phải chịu đồng án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Công Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Giới – Nguyễn Thị Hoan

Đặng Công Định